

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRÀ CÚ  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2020/HS-ST  
Ngày 14-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*  
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Tấn;  
*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Võ Văn Đây;  
Ông Trần Văn Chiến;

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Tiết Thị Long, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú tham gia phiên tòa:* Ông Cao Văn Nở, kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2020/TLST-HS, ngày 30 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Diệp Thị Bích Ph, sinh năm 1989. Nơi cư trú: khóm C, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Diệp Văn Ch và bà Bùi Thị T; Chồng tên Lưu Hoàng Đ; Có 01 người con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: tốt.

2. Trần Thùy D, sinh năm 1992. Nơi cư trú: khóm C, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị Ph; Chồng tên Nguyễn Quốc A; Có 03 người con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: tốt.

Ngày 14/3/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú ra quyết định khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can Diệp Thị Bích Ph, Trần Thùy D về tội “Đánh bạc”, ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*Những người tham gia tố tụng:*

- *Người làm chứng:*

1. Chị Huỳnh Thị Nh, sinh năm 1980 (có mặt);
2. Chị Nguyễn Thị Kiều D, sinh năm 1984 (có mặt);
3. Anh Huỳnh Văn M, sinh năm 1983 (có mặt);

Cùng địa chỉ: khóm C, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

4. Chị Lê Thị Út T, sinh năm 1972 (vắng mặt);
  5. Chị Trần Thị Thu G, sinh năm 1978 (vắng mặt);
- Cùng địa chỉ: khóm A, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Diệp Thị Bích Ph, sinh sống bằng nghề buôn bán quần, áo tại khóm C, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Để có thêm thu nhập, bị cáo Ph đã lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết để thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức biên số đề, cá cược thắng, thua bằng tiền với nhiều người để thu lợi bất chính, cụ thể: Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 12 tháng 3 năm 2020, Công an huyện Trà Cú tiến hành kiểm tra tại địa điểm buôn bán quần, áo của Ph và phát hiện, bắt quả tang Ph lợi dụng 03 đài xổ số kiến thiết An Giang, Tây Ninh, Bình Thuận (mở thưởng ngày 12/3/2020) để biên số đề cá cược thắng, thua bằng tiền với nhiều người khác.

Nội dung biên số đề được Ph lưu trong tin nhắn điện thoại di động của bị cáo và sau đó viết ra 01 tờ giấy, loại tập học sinh để tiện cho việc theo dõi và tính tiền thắng, thua với những người tham gia cá cược sau khi có kết quả xổ số. Tổng số tiền bị cáo Ph tham gia cá cược (đánh bạc) với người khác là 15.540.000 đồng. Qua quá trình điều tra, đã chứng minh được những người tham gia cá cược số đề với bị cáo Ph như sau:

1. Bị cáo Trần Thùy D sử dụng số điện thoại 0983604\*\*\* của bị cáo D nhắn tin đến số điện thoại 0325455\*\*\* của bị cáo Ph, tham gia cá cược bao lô đài An Giang, Tây Ninh, Bình Thuận, với tổng số tiền là 5.070.000 đồng. Sau đó, bị cáo Ph đã xem nội dung tin nhắn và đã trả lời “OK” tức là đồng ý nội dung tham gia cá cược nêu trên.

2. Chị Trần Thị Thu G khai nhận biên đề từ người tên H (không rõ họ, tên và địa chỉ) thông qua cuộc gọi đến số điện thoại 0375740\*\*\* của chị G tham gia cá cược số đề với tổng số tiền là 3.600.000 đồng. Trong đó, cá cược số đầu, số đuôi đài An Giang, Tây Ninh, Bình Thuận là 1.260.000 đồng; cá cược bao lô đài An Giang, Tây Ninh, Bình Thuận là 2.340.000 đồng. Sau đó, chị G sử dụng số điện thoại nêu trên nhắn tin chuyển toàn bộ nội dung biên số đề của ông H đến số điện thoại 0325455\*\*\* của bị cáo Ph để hưởng lợi ích là 10% số tiền biên số đầu - đuôi với bị cáo Ph và số tiền 01 lô cá cược bao lô của mỗi đài (bị cáo Ph tính với chị G 13 lô mỗi đài, chị G tính với ông H 14 lô mỗi đài).

Ngoài ra, chị G còn nhắn tin đến số điện thoại của bị cáo Ph, tham gia cá cược số đầu, số đuôi đài An Giang, Tây Ninh, Bình Thuận, với tổng số tiền là 320.000 đồng. Bị cáo Ph đã xem nội dung tin nhắn và đã trả lời “OK” tức là đồng ý nội dung tham gia cá cược nêu trên. Riêng nội dung tin nhắn thứ hai tham gia cá cược số đề, với tổng số tiền là 605.000 đồng. Trong đó, cá cược số đầu, số đuôi đài An Giang, Tây Ninh, Bình Thuận là 150.000 đồng; cá cược bao lô đài An Giang, Tây Ninh, Bình Thuận là 455.000 đồng. Bị cáo Ph chưa nhắn tin trả lời “OK” tức là chưa đồng ý cá cược.

3. Chị Huỳnh Thị Nh sử dụng số điện thoại 0966195\*\*\* nhắn tin đến số điện thoại 0325455\*\*\* của bị cáo Ph, tham gia cá cược số đề với tổng số tiền là

1.430.000 đồng. Trong đó, cá cược số đầu, số đuôi đài An Giang, Tây Ninh, Bình Thuận là 780.000 đồng; cá cược bao lô đài An Giang, Tây Ninh, Bình Thuận là 650.000 đồng. Sau đó, bị cáo Ph đã xem nội dung tin nhắn và đã trả lời “OK” tức là đồng ý nội dung tham gia cá cược trên.

4. Chị Nguyễn Thị Kiều D sử dụng số điện thoại 0325282\*\*\* nhắn tin đến số điện thoại 0325455\*\*\* của bị cáo Ph, tham gia cá cược số đầu, số đuôi đài An Giang, Tây Ninh, Bình Thuận, với tổng số tiền là 750.000 đồng. Sau đó, bị cáo Ph đã xem nội dung tin nhắn và đã trả lời “OK” tức là đồng ý nội dung tham gia cá cược trên.

5. Anh Huỳnh Văn M sử dụng số điện thoại 0335261\*\*\* nhắn tin đến số điện thoại 0325455\*\*\* của bị cáo Ph, tham gia cá cược bao lô đài An Giang, Tây Ninh, Bình Thuận, với tổng số tiền là 2.340.000 đồng. Sau đó, bị cáo Ph đã xem nội dung tin nhắn và đã trả lời “OK” tức là đồng ý nội dung tham gia cá cược trên.

6. Chị Lê Thị Út T sử dụng số điện thoại 0383946\*\*\* gọi điện đến số điện thoại 0325455\*\*\* của bị cáo Ph, tham gia cá cược số đề, với tổng số tiền là 1.830.000 đồng. Trong đó, cá cược số đầu, số đuôi đài An Giang, Tây Ninh, Bình Thuận là 1.050.000 đồng; cá cược bao lô đài An Giang, Tây Ninh, Bình Thuận là 780.000 đồng. Sau đó, bị cáo Ph đồng ý cá cược và viết ra giấy loại tập học sinh (phơi đề).

7. Người phụ nữ tên bà S (không rõ họ tên, địa chỉ) đến gặp trực tiếp bị cáo Ph tham gia cá cược số đầu, đuôi đài An Giang, với tổng số tiền là 200.000 đồng. Sau đó, bị cáo Ph đồng ý cá cược và viết ra giấy loại tập học sinh. Qua điều tra, chưa xác định được (họ, tên và địa chỉ) người tên bà S và mời làm việc.

8. Người tên N đã sử dụng số điện thoại 0975568\*\*\* nhắn tin đến số điện thoại 0325455\*\*\* của bị cáo Ph, tham gia cá cược bao lô đài An Giang, Tây Ninh, Bình Thuận, với tổng số tiền 1.170.000 đồng nhưng bị cáo Ph chưa nhắn tin trả lời “OK” tức là chưa đồng ý nội dung tham gia cá cược nêu trên. Qua điều tra, số điện thoại nêu trên là của anh Huỳnh Ngọc M (tên gọi khác: N), sinh ngày 12/02/1986 nơi cư trú: ấp C, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre và anh Huỳnh Ngọc M thừa nhận có sử dụng số điện thoại 0975568\*\*\* nhắn tin tham gia cá cược số đề với bị cáo Ph.

9. Người tên D đã sử dụng số điện thoại 0378592\*\*\* nhắn tin đến số điện thoại 0325455\*\*\* của bị cáo Ph, tham gia cá cược bao lô đài An Giang, Tây Ninh, Bình Thuận, với tổng số tiền 6.110.000 đồng nhưng bị cáo Ph chưa nhắn tin trả lời “OK” tức là chưa đồng ý tham gia cá cược với nội dung trên. Qua điều tra, số điện thoại nêu trên là của ông Từ Thanh H nhưng ông Từ Thanh H từ trước cho đến nay không có sử dụng số điện thoại nêu trên và cũng không có nhắn tin tham gia cá cược số đề với bị cáo Ph.

Về hình thức cá cược thắng, thua được tính như sau: Nếu mua số đầu - đuôi (mua giải tám và 02 số cuối giải đặc biệt của đài xổ số kiến thiết), kết quả nếu mua số đầu - đuôi trùng với kết quả đài xổ số kiến thiết thì người mua thắng với bị cáo Ph 80 lần số tiền cá cược (tức là mua 1.000 đồng trúng được 80.000 đồng/số đầu hoặc đuôi); nếu người mua số bao lô 02 chữ số (mua 02 số cuối tất cả 18 lô của đài xổ số kiến thiết), kết quả nếu mua số bao lô 02 chữ số, cứ 01 lô trùng với kết quả đài xổ số kiến thiết thì người mua thắng với bị cáo Ph 70 lần số tiền cá cược (tức là mua 1.000 đồng trúng được 70.0000 đồng/lô). Đến khi có kết quả mở thưởng của

các đài xổ số kiết thiết thì mới tính tiền thắng, thua và giao, nhận tiền.

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 118/KLGD, ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Chữ số, chữ viết trên mẫu giám định và mẫu cần giám định do cùng một người (Diệp Thị Bích Ph) viết ra.

Ngày 14/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo về tội Đánh bạc được quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về việc tạm giữ và xử lý vật chứng có liên quan trong vụ án: Ngày 01/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú ra Quyết định tạm giữ đồ vật tài liệu gồm: 01 (một) tờ giấy loại giấy tập học sinh có ghi các số đề; 01 (một) máy tính, nhãn hiệu CASIO, đã qua sử dụng; 01 (một) cây bút mực màu xanh; 01 (một) cái điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 860900047593\*\*\*, số IMEI 2: 860900047593\*\*\* và 01 (một) sim điện thoại số liên lạc: 0325455\*\*\*, có chữ Viettel 4G và dãy số 898404800 0054964\*\*\*, từ bị cáo Diệp Thị Bích Ph; 01 (một) cái điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu vàng đồng, số IMEI 1: 866566030757\*\*\*, số IMEI 2: 866566030757\*\*\*, đã qua sử dụng; 01 (một) sim điện thoại số liên lạc: 0983604\*\*\*, có chữ Viettel 4G và dãy số 8984048008823776\*\*\*; tiền VNĐ: 5.070.000 đồng từ bị cáo Trần Thùy D.

Tại Bản cáo trạng số: 37/CT-VKS-HS ngày 29/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, truy tố các bị cáo Diệp Thị Bích Ph, Trần Thùy D về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Diệp Thị Bích Ph, Trần Thùy D khai nhận toàn bộ hành vi “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các bị cáo thừa nhận những lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra là do các bị cáo tự nguyện khai nhận cũng như toàn bộ nội dung mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú mô tả về hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo là hoàn toàn đúng, các bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú:* Sau khi phân tích các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Diệp Thị Bích Ph, Trần Thùy D. Đại diện Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên bản Cáo trạng đã truy tố các bị cáo Diệp Thị Bích Ph, Trần Thùy D phạm tội “Đánh bạc” nên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1, 3, Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên phạt bị cáo Diệp Thị Bích Ph từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm. Giao bị cáo Diệp Thị Bích Ph cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục bị cáo. Phạt bổ sung bị cáo Diệp Thị Bích Ph số tiền 10.000.000 đồng.

Tuyên phạt bị cáo Trần Thùy D từ 06 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 02 năm. Giao bị cáo Trần Thùy D cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục bị cáo. Phạt bổ sung bị cáo Trần Thùy D số tiền 10.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung vào ngân sách nhà nước các điện thoại di động và số tiền là 5.070.000 đồng là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội. Đồng thời truy số tiền 15.540.000 đồng đối với bị cáo Diệp Thị Bích Ph trực tiếp ghi biên đề; Tịch thu tiêu hủy các sim điện thoại không còn giá trị, 01 cây viết bút mực màu xanh, 01 máy tính nhãn hiệu CASIO. Riêng các tờ giấy ghi nội dung số đề đưa vào hồ sơ vụ án lưu.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Diệp Thị Bích Ph, Trần Thùy D khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 12/3/2020, tại khóm C, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Diệp Thị Bích Ph đã thực hiện hành vi đánh bạc thắng, thua bằng tiền với người khác (dưới hình thức biên số đề) với tổng số tiền là 15.540.000 đồng. Trong đó, bị cáo Trần Thùy D là người tham gia mua đề cá cược với Diệp Thị Bích Ph tổng số tiền là 5.070.000 đồng.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Diệp Thị Bích Ph, Trần Thùy D phạm tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Về tính chất của vụ án đối với hành vi phạm tội của các bị cáo với lỗi cố ý và trực tiếp xâm phạm đến an ninh, trật tự tại địa phương với mục đích thu lợi bất chính. Hiện nay tình trạng đánh bạc trái pháp luật vẫn còn diễn biến phức tạp trong cộng đồng dân cư, tính chất mức độ ngày càng nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa, trật tự an toàn của xã hội. Các bị cáo nhận thức được cờ bạc không chỉ mang tính sát phạt lẫn nhau mà còn là một trong các tệ nạn xã hội, gây nên sự đói nghèo và phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích vụ lợi, thiếu sự tu dưỡng

rèn luyện bản thân nên phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm và tương ứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, nhằm răn đe và phòng ngừa chung đối với tội phạm đánh bạc và tổ chức đánh bạc đang có chiều hướng gia tăng hiện nay.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Trần Thùy D là cháu của người có công với cách mạng, các bị cáo đang nuôi con nhỏ. Phù hợp các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên có căn cứ xử phạt tù cho hưởng án treo, điều này cũng là phù hợp với quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, phù hợp với quan điểm của Kiểm sát viên.

Về hình phạt bổ sung, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phạt các bị cáo Diệp Thị Bích Ph, Trần Thùy D mỗi bị cáo nộp một khoản tiền để nộp ngân sách Nhà nước, để răn đe và giáo dục các bị cáo.

[3] Đối với chị Trần Thị Thu G, chị Huỳnh Thị Nh, chị Lê Thị Út T, chị Nguyễn Thị Kiều D và anh Huỳnh Văn M có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua số đề, tuy nhiên số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng về nhân thân của những người nêu trên chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên hành vi của chị Trần Thị Thu G, chị Huỳnh Thị Nh, chị Lê Thị Út T, chị Nguyễn Thị Kiều D và anh Huỳnh Văn M chỉ vi phạm hành chính. Do đó, Công an huyện Trà Cú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị Trần Thị Thu G, chị Huỳnh Thị Nh, chị Lê Thị Út T, chị Nguyễn Thị Kiều D và anh Huỳnh Văn M mỗi người với số tiền là 350.000 đồng, đồng thời tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền sử dụng đánh bạc nêu trên.

Ngoài ra, đối với anh Huỳnh Ngọc M là người sử dụng số điện thoại 0975568\*\*\* nhắn tin đến số điện thoại 0325455\*\*\* của bị cáo Ph để mua số đề cá cược thắng, thua bằng tiền với bị cáo Ph với tổng số tiền là 1.170.000 đồng nhưng do bị cáo Ph chưa nhắn tin trả lời “OK” tức là chưa đồng ý cá cược nên anh Huỳnh Ngọc M không phải chịu trách nhiệm đối với số tiền tham gia đánh bạc nêu trên. Do đó, không xem xét xử lý đối với anh Huỳnh Ngọc M.

Riêng đối với bà S, người tên D và người tên H do chưa xác định được họ, tên và địa chỉ cụ thể và chưa mời làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, việc xử lý vật chứng và mức hình phạt phù hợp quan điểm của Hội đồng xét xử được chấp nhận. Đối với đề nghị truy số tiền 15.540.000 đồng từ bị cáo Diệp Thị Bích Ph trực tiếp ghi biên đề. Hội đồng xét thấy không cần thiết do trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ số tiền đối với những người trực tiếp mua đề từ bị cáo Diệp Thị Bích Ph.

[5] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với 01 cái điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 860900047593\*\*\*, số IMEI 2: 860900047593\*\*\* của bị cáo Diệp Thị Bích Ph; 01 cái điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu vàng đồng, số IMEI 1: 866566030757\*\*\*, số IMEI 2: 866566030757\*\*\*, đã qua sử dụng và số tiền 5.070.000 đồng của bị cáo Trần Thùy D là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 cây viết bút mực màu xanh, 01 máy tính nhãn hiệu CASIO, đã qua sử dụng; 01 (một) sim điện thoại số liên lạc: 0325455\*\*\*, có chữ Viettel 4G và dãy số 8984048000054964\*\*\* của bị cáo Diệp Thị Bích Ph; 01 sim điện thoại số liên lạc: 0983604\*\*\*, có chữ Viettel 4G và dãy số 8984048008823776\*\*\* của bị cáo Trần Thùy D là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu ghép lưu hồ sơ đối với 01 tờ giấy loại giấy tập học sinh có ghi các số đề.

[6] Về án phí: Các bị cáo Diệp Thị Bích Ph, Trần Thùy D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trà Cú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Các bị cáo Diệp Thị Bích Ph, Trần Thùy D phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1, 3, Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Diệp Thị Bích Ph 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 03 năm kể từ ngày tuyên án (14/9/2020).

Xử phạt bị cáo Trần Thùy D 01 năm tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án (14/9/2020).

Giao các bị cáo Diệp Thị Bích Ph, Trần Thùy D cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Diệp Thị Bích Ph và bị cáo Trần Thùy D mỗi bị cáo 10.000.000 đồng nộp sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với 01 cái điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 860900047593\*\*\*, số IMEI 2: 860900047593\*\*\* của bị cáo Diệp Thị Bích Ph; 01 cái điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu vàng đồng, số IMEI 1: 866566030757\*\*\*, số IMEI 2: 866566030757\*\*\*, đã qua sử dụng và số tiền 5.070.000 đồng của bị cáo Trần Thùy D theo lai thu số 0000655 ngày 27/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 cây viết bút mực màu xanh, 01 máy tính nhãn hiệu CASIO, đã qua sử dụng; 01 (một) sim điện thoại số liên lạc: 0325455\*\*\*, có chữ Viettel 4G và dãy số 8984048000054964\*\*\* của bị cáo Diệp Thị Bích Ph; 01 sim điện thoại số liên lạc: 0983604\*\*\*, có chữ Viettel 4G và dãy số 8984048008823776\*\*\* của bị cáo Trần Thùy D.

Tịch thu ghép lưu hồ sơ đối với 01 tờ giấy loại giấy tập học sinh có ghi các số đề.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Diệp Thị Bích Ph, Trần Thùy D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Công an huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Trần Văn Tấn**